

Số: 177 /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày 16 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm 2018; phương hướng chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2018

Cùng với xu thế phát triển chung của cả nước, bước vào năm 2018, bên cạnh những thuận lợi, việc thực hiện nhiệm vụ ổn định và phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh cũng gặp không ít khó khăn. Song với sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; sự quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, cùng với sự cố gắng, nỗ lực của các ngành, các cấp, các địa phương và cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế – xã hội của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2018 tiếp tục đạt được những kết quả tích cực.

UBND tỉnh kiểm điểm, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2018 và đề ra phương hướng chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2018, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU

1. Về quan điểm chỉ đạo, điều hành

Năm 2018 là năm quan trọng trong thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020; với quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh thông qua. Trên cơ sở bám sát phương châm hành động của Chính phủ năm 2018 là: “*Kỷ cương, Liêm chính, Hành động, Sáng tạo, Hiệu quả*”; UBND tỉnh đã đề ra chủ đề cải cách hành chính của tỉnh năm 2018 là: “*Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong xây dựng nền hành chính phục vụ*”; đồng thời quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành các ngành, các cấp, các địa phương tiếp tục phấn đấu, nỗ lực, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Quan điểm chủ đạo, xuyên suốt trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh là: Bảo đảm ổn định kinh tế, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế một cách đồng bộ, toàn diện; tăng cường xúc tiến và thu hút đầu tư, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế chất lượng, hiệu quả, nâng cao năng suất lao động và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế. Tiếp tục bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng; nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Phát triển giáo dục - đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Ứng

phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

2. Về triển khai thực hiện các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh

Thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh¹, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động tại Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; đồng thời, ban hành Kịch bản tăng trưởng năm 2018 tại Báo cáo số 71/BC-UBND ngày 06/4/2018. UBND tỉnh đã xác định rõ các chỉ tiêu, kế hoạch cần đạt được trong quý I, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2018; đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp và chỉ đạo thực hiện đối với từng ngành, lĩnh vực, từng cơ quan, đơn vị, địa phương; theo đó, xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện thành công Kịch bản tăng trưởng trong năm 2018 là: Ổn định kinh tế vĩ mô, cải thiện các chỉ tiêu về môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển và thúc đẩy khởi nghiệp; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững; tăng cường quản lý tài chính, thu chi ngân sách nhà nước và hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu, phát triển thị trường nội địa; phát triển nông, lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới; tập trung phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ; tăng cường quản lý tài nguyên và môi trường; phát triển du lịch, phát triển văn hóa xã hội, chăm lo đời sống nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập chủ quyền.

Ngoài ra, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập²; Kế hoạch thực hiện tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả³.

3. Về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật

Phát huy vai trò lãnh đạo của tập thể và nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân trong tham gia công tác giải quyết, thực hiện chức năng, nhiệm vụ

¹ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 01/12/2017 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2018, Nghị quyết số 35/NQ-HĐND và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, dự toán ngân sách tỉnh năm 2018.

² Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình số 26-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

³ Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 3/2/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14 và Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khoá XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả được ban hành tại Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018.

của UBND tỉnh. Với vai trò là người đứng đầu cơ quan chuyên môn của tỉnh, các thành viên UBND tỉnh đã tăng cường công tác phối hợp liên ngành; tích cực rà soát và chủ động tham mưu UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành nhằm đảm bảo thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các quy định hiện hành.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh căn cứ lĩnh vực được giao phụ trách đã dành nhiều thời gian đi cơ sở, làm việc với địa phương và khảo sát, kiểm tra, đánh giá thực tế để chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Chỉ đạo quyết liệt các cơ quan, đơn vị đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh cải cách hành chính; duy trì và định kỳ họp giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp (trong 6 tháng đã họp và giải quyết khó khăn vướng mắc cho 28 dự án, doanh nghiệp). Chỉ đạo tăng cường đổi mới phương thức, lề lối làm việc; công khai, minh bạch thủ tục hành chính và các khoản phí, lệ phí; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết công việc với doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi những nhiều, phiền hà, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Tổ chức tiếp dân định kỳ và đối thoại giải quyết các vụ khiếu nại, khiếu kiện của người dân như: Vụ việc liên quan đến khiếu nại của các hộ tiểu thương chợ Buôn Ma thuật và các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài như vụ việc liên quan đến kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2016 của huyện Krông Năng, vụ việc hợp đồng giáo viên vượt định biên của huyện Krông Pắc.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh, việc thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 01/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đã đạt được những kết quả tích cực. Các ngành, các cấp đã cơ bản kiểm soát chất lượng văn bản phát hành và từng bước khắc phục tình trạng trình văn bản vượt cấp; đã chủ động làm việc với các cơ quan chuyên môn của tỉnh để giải quyết hoặc thống nhất phương án giải quyết đối với từng nội dung, lĩnh vực công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm triển khai thực hiện: Trong 6 tháng, các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp 3.093 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, gồm 2.090 vụ việc. Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính là 117 đơn/117 vụ việc; đã giải quyết là 83 đơn/83 vụ việc, đạt 71%.

Công tác thực hiện cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông được đẩy mạnh thực hiện: Trong 6 tháng, đã ban hành 02 Quyết định công bố TTHC và 04 Quyết định công bố Danh mục TTHC; đã triển khai Hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử liên thông tại 19 sở, ban, ngành; 15/15 UBND huyện, thị xã, thành phố. Đến nay, đã

thiết lập 1.009 TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 2; 552 TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 13 TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 4.

Các đơn vị đã thực hiện nghiêm quy định xin lỗi bằng văn bản khi giải quyết quá hạn thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 28/12/2016. Trong 6 tháng, tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết là 1.270.502 hồ sơ, trong đó có 696 hồ sơ quá hạn, đã thực hiện xin lỗi bằng văn bản đối với hồ sơ TTHC quá hạn là 694 hồ sơ (chiếm 99.7% tổng số hồ sơ quá hạn), còn lại 02 hồ sơ chưa có văn bản xin lỗi (chiếm 0.3%) nằm trong số hồ sơ giải quyết TTHC của tháng 12 năm 2017.

Trong 6 tháng, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp nhận 14.403 văn bản, trong đó, có 13.781 văn bản hành chính, 622 đơn thư. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 7.576 văn bản các loại, trong đó: Có 12 Quyết định quy phạm pháp luật, 1.434 Quyết định cá biệt, 5.320 Công văn và 810 văn bản khác theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định để chỉ đạo, điều hành hoạt động phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Đối với hồ sơ “Một cửa”: Tiếp nhận 243 hồ sơ đến; đã xử lý 236 hồ sơ, hồ sơ chưa đến hạn xử lý là 07 hồ sơ; không có hồ sơ trễ hạn.

Thực hiện Chương trình làm việc của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua 19 Nghị quyết, 11 báo cáo chuyên đề quan trọng khác, bảo đảm chất lượng, tiến độ và đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh.

Thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh và nhằm giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và quy định của pháp luật; định kỳ hàng tháng, quý, UBND tỉnh tổ chức phiên họp thường kỳ và các cuộc họp chuyên đề đột xuất. Trong 06 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì hơn 264 cuộc họp. Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh còn tham gia các cuộc họp do các cơ quan, đơn vị địa phương và Trung ương tổ chức. Tại các cuộc họp, Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến tham gia và chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Nội dung các cuộc họp được các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chuẩn bị chu đáo, kịp thời, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật. Đa số nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp của UBND tỉnh được gửi trước (ban hành kèm theo Giấy mời và thông qua hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử Idesk) cho thành phần tham dự cuộc họp để nghiên cứu và có ý kiến phản biện, góp ý tại cuộc họp; điều này góp phần đảm bảo chất lượng cuộc họp và giải quyết được các vấn đề đặt ra.

Trước mỗi phiên họp, cuộc họp của UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, địa phương liên quan đến nội dung cuộc họp và gửi đến đại biểu cuộc họp để nghiên cứu. Đồng thời, tại cuộc họp, Chủ tịch UBND tỉnh định

hướng và yêu cầu các sở, ngành, địa phương liên quan báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và những vấn đề còn tồn tại, yếu kém để cuộc họp thảo luận các biện pháp để tháo gỡ. Sau cuộc họp đều kịp thời ban hành Thông báo Kết luận để làm căn cứ pháp lý cho các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện; đồng thời, là cơ sở để Tổ công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

Những ý kiến, văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được cập nhật kịp thời, thường xuyên lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk... để kịp thời thông tin đến các tổ chức, cá nhân liên quan biết và thực hiện. Đối với các nội dung, văn bản có tính cấp thiết, cần thực hiện ngay, bên cạnh việc ban hành văn bản hỏa tốc, cập nhật lên hệ thống quản lý văn bản Idesk thì UBND tỉnh còn triển khai, sử dụng Hệ thống nhắn tin quản lý và điều hành tác nghiệp điện tử để nhắn tin đến thuê bao di động của các thành phần liên quan để kịp thời cập nhật thông tin và chỉ đạo tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

Ngoài ra, đối với những chủ trương, quyết định của cơ quan nhà nước được ban hành nhưng chưa được các tổ chức, cá nhân, dư luận hiểu rõ và đồng thuận thì UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo ban hành Thông cáo báo chí để kịp thời thông tin, giúp các tổ chức, cá nhân, dư luận được tiếp cận thông tin chính thức và hiểu rõ bản chất vấn đề; không để xảy ra tình trạng dư luận không tốt làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan nhà nước trong công tác chỉ đạo, điều hành.

4. Về thực hiện Chương trình công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

Trên cơ sở Quy chế làm việc của UBND tỉnh và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh năm 2018 và cụ thể hóa bằng Chương trình công tác hàng tháng, hàng quý; giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện.

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao cho các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện 204 nhiệm vụ cụ thể để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh. Nhìn chung, các sở, ban, ngành, địa phương chấp hành và thực hiện tốt, báo cáo đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Tuy nhiên, vẫn còn xảy ra tình trạng một số sở, ban, ngành, địa phương thực hiện chưa tốt và báo cáo chậm kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. Để khắc phục tình trạng này, UBND tỉnh đã giao Văn phòng UBND tỉnh hàng tháng tổng hợp, thống kê và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh nhắc nhở, đôn đốc và phê bình các đơn vị bằng văn bản đối với các trường hợp bị nhắc nhở

nhiều lần trực tiếp tại Phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh hàng tháng, quý.

Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh đã Quyết định thành lập Tổ công tác của UBND tỉnh⁴ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Tổ công tác chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh và giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, kết luận chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Trong 6 tháng đầu năm, Tổ công tác đã tổ chức đi kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn 02 đơn vị (UBND huyện Ea Súp, Sở Tài nguyên và Môi trường) trong thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

5. Về điều hành phát triển kinh tế – xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh và giải quyết các vấn đề trọng tâm, phát sinh

Tiếp tục phát huy, kế thừa những kết quả đã đạt được của năm 2017 ngay từ những ngày đầu năm, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; dự báo và chủ động xây dựng kịch bản tăng trưởng năm 2018 của từng ngành, lĩnh vực cụ thể, phân công nhiệm vụ và thường xuyên theo dõi, rà soát, đánh giá kết quả đạt được để có biện pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp.

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các Chương trình, Kế hoạch hành động của tỉnh thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia⁵ và cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về “Tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp”. Triển khai các biện pháp để tạo môi trường thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi tối đa theo quy định cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân phát triển kinh doanh, khởi nghiệp. Chỉ đạo bám sát, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, đặc biệt là sâu, sát trong công việc, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, khắc phục tình trạng trì trệ trong thực hiện nhiệm vụ; đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành; quyết liệt trong giải quyết các vấn đề trọng tâm, kịp thời xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh; tạo sự chuyển biến tích cực ở hầu hết các ngành, lĩnh vực.

Tăng cường phối hợp liên ngành trong tháo gỡ những khó khăn, giải quyết vướng mắc trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, đặc biệt là việc khơi thông nguồn lực, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và đẩy nhanh tiến độ

⁴ Quyết định số 776/QĐ-UBND ngày 13/4/2018.

⁵ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016, Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ được ban hành tại tại Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 30/8/2016; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh; Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo được ban hành tại Kế hoạch số 4819/KH-UBND ngày 14/06/2018 của UBND tỉnh.

thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, dự án năng lượng mặt trời. Duy trì họp giải quyết đề xuất, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp vào thứ năm hàng tuần. Duy trì việc định kỳ tổ chức Tiếp công dân, họp giải quyết khiếu nại, khiếu kiện của công dân hàng tuần. Tập trung giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài. Kịp thời chỉ đạo UBND huyện Krông Pắc thực hiện biện pháp hiệu quả để ổn định tình hình an ninh, trật tự tại địa phương; không để các thế lực thù địch lợi dụng các tồn tại trong việc họp đồng giáo viên trên địa bàn huyện Krông Pắc để gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Krông Pắc nói riêng, trên địa bàn tỉnh nói chung. Kịp thời chỉ đạo làm rõ các vấn đề dư luận, cử tri quan tâm, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội;

Trong 6 tháng đầu năm, tình hình kinh tế – xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh của tỉnh đạt được những kết quả đáng khích lệ: So với cùng kỳ năm trước, tổng sản phẩm xã hội (GRDP - theo giá so sánh 2010) tăng 6,1%; huy động vốn đầu tư toàn xã hội tăng 23,07%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, tiêu dùng trên địa bàn tăng 3,13%; tổng kim ngạch nhập khẩu tăng 105,39%; thu ngân sách nhà nước tăng 27,16%; tỷ lệ trưởng đạt chuẩn Quốc gia ước đạt 39,45% (KH: 42,5%)...

6. Về công tác phối hợp với các cơ quan của Đảng, Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam, Tổ chức chính trị – xã hội và các cơ quan tư pháp

UBND tỉnh chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh và chấp hành nghiêm quy chế làm việc với các Ban xây dựng Đảng. Chỉ đạo, quán triệt các ngành, các cấp thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND tỉnh được ban hành tại Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 29/6/2017.

Duy trì mối quan hệ chặt chẽ và chủ động thực hiện tốt Quy chế phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh. Hoạt động phối hợp đã đạt được những kết quả tích cực ở nhiều lĩnh vực như: Trong việc triển khai, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; phối hợp thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, vận động nhân dân tham gia xây dựng chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; phối hợp thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, xóa đói giảm nghèo, xây dựng xã hội học tập, thực hiện chính sách xã hội; phối hợp tham gia xây dựng và giám sát thực hiện pháp luật, công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân; đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, tham gia thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh; phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự xã hội.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã ký kết các chương trình phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh đoàn để thực hiện

các nhiệm vụ chung⁶. Nhìn chung, các chương trình, kế hoạch phối hợp được các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

UBND tỉnh đã tập trung, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh. Các sở, ngành, địa phương tập trung, nỗ lực đề ra những nhiệm vụ, giải pháp điều hành trọng tâm đối với từng ngành, từng lĩnh vực trong năm 2018; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh cải cách hành chính hiệu quả hơn, toàn diện hơn và bền vững hơn, khắc phục ngay tình trạng trì trệ trong thực hiện nhiệm vụ.

Chỉ đạo sâu, sát công tác thu ngân sách, chống thất thu thuế, nợ thuế; thường xuyên rà soát, đánh giá và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án trọng điểm. Công tác chăm lo đời sống nhân dân được quan tâm thực hiện; các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch diễn ra sôi nổi. Công tác đảm bảo an ninh, trật tự, giải quyết khiếu kiện, khiếu nại trên địa bàn tỉnh được thực hiện tốt; không để các thế lực thù địch, cực đoan lợi dụng những vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp để tạo các điểm nóng gây mất trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân ủng hộ và thực hiện các đường lối của Đảng, chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước và của tỉnh.

Tập thể UBND tỉnh đề cao trách nhiệm và thống nhất cao trong chỉ đạo, điều hành. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND tỉnh. Nêu cao vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Nêu cao tinh thần chịu trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Chấp hành và đảm bảo sự chỉ đạo, lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và sự giám sát của HĐND tỉnh. Kịp thời giải quyết các nhu cầu, kiến nghị từ cơ sở theo đúng quy định của pháp luật, đặc biệt là các vụ việc nhạy cảm, phức tạp ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Công tác cải cách hành chính, hỗ trợ khởi nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; công tác theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ... được UBND tỉnh quyết liệt chỉ đạo thực hiện.

Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương có sự chuyên biến; tính chủ động trong công tác tham mưu của các cơ quan chuyên môn được cải thiện, đảm bảo xử lý kịp thời các vấn đề đặt ra.

⁶ Như: Chương trình số 01/CTrPH/UBND-MTTQ ngày 22/3/2018 về Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh trong vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020; Quy chế số 01/QCPH/UBND-BCHĐTN ngày 22/3/2018 phối hợp công tác giữa UBND tỉnh và Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018-2022; Kế hoạch số 01-KH/BDVTU-BCSĐUBND ngày 29/3/2018 về thực hiện Chương trình phối hợp số 04-CTr/BDVTU-BCSĐUBND giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với Ban cán sự đảng UBND tỉnh năm 2018 – “Năm dân vận chính quyền”; Kế hoạch 65-KH/BDVTU-BCSĐUBND ngày 10/5/2018 giữa UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy trong tổ chức Hội nghị gặp mặt, tuyên dương điển hình “Dân vận khéo” trong thực hiện công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước...

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức: Giá cả một số sản phẩm chủ lực của tỉnh xuống thấp (như: Hồ tiêu, cà phê, khoai lang, mía, sắn, thịt heo hơi...); hoạt động sản xuất của doanh nghiệp còn gặp khó khăn. Công tác quản lý, bảo vệ rừng gặp nhiều khó khăn; tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng diễn biến phức tạp làm giảm trữ lượng, độ che phủ rừng; trong khi đó, công tác trồng rừng, trồng cây phân tán triển khai không kịp thời và gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.

Tiến độ báo cáo các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao của một số cơ quan, đơn vị còn chậm, chưa đảm bảo chất lượng đề ra; còn né tránh, chưa đề xuất được những giải pháp hiệu quả để giải quyết triệt để các vấn đề phát sinh. Sự phối hợp giữa các ngành để giải quyết một số nội dung công việc chưa thật sự chặt chẽ; chưa thống nhất cao khi được UBND tỉnh giao chủ trì tham mưu xử lý công việc. Còn xảy ra tình trạng có sự không thống nhất trong nội bộ cơ quan, đơn vị về quan điểm khi tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý công việc (Ý kiến tham gia tại cuộc họp không thống nhất với nội dung văn bản trình UBND tỉnh).

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế. Vẫn còn có cán bộ, công chức, viên chức thiếu tính chuyên nghiệp, tính chuyên sâu chưa cao; còn hạn chế về năng lực, ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ. Chất lượng, kết quả giải quyết thủ tục hành chính vẫn còn thấp so với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước. Việc thực hiện nhiệm vụ hiện đại hóa nền hành chính công chức được quan tâm thực hiện đúng mức; chưa thật sự đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành.

Những vướng mắc tại Thông báo số 53/TB-KTNN ngày 19/01/2018 của Kiểm toán nhà nước về công tác quản lý, sử dụng đất tại các công ty nông, lâm nghiệp do tỉnh quản lý đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Công tác giải quyết khiếu nại, khiếu kiện ở một số sở, ban, ngành, địa phương chưa tốt, chưa triệt để, vẫn còn xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp. Một số vụ việc đã được các cơ quan nhà nước xử lý, kết luận theo quy định, tuy nhiên, công dân không đồng ý và tiếp tục khiếu kiện dẫn đến tồn đọng, kéo dài. Một số vụ việc kết luận có sai phạm nhưng thủ trưởng các cơ quan, đơn vị vẫn chưa thực hiện việc kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân liên quan; còn bị động trong xử lý tình huống phức tạp, phát sinh.

Một số bản án, quyết định về hành chính đã có hiệu lực thi thành, tuy nhiên, do còn có vướng mắc dẫn đến việc thi hành bản án còn chậm⁷.

⁷ Qua theo dõi tình hình thi hành các bản án, quyết định về hành chính đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh, hiện nay còn tồn đọng nhiều vụ việc chưa được tổ chức thi hành, trong đó có một số vụ việc án có hiệu lực khá lâu như trường hợp của bà Hoàng Diễm Thúy (thị xã Buôn Hồ); bà Thái Thị Xuân Lan (Tp. Buôn Ma

b) Nguyên nhân

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có phần là do nguyên nhân khách quan, nhưng cũng có không ít nguyên nhân chủ quan: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nắm chắc tình hình, nhiệm vụ được giao, chưa sâu sát trong việc theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ. Ý thức trách nhiệm, kỷ luật, trình độ chuyên môn của một số công chức, viên chức, người lao động chưa cao, chưa làm hết trách nhiệm trong thực thi công vụ. Một số đơn vị chưa chủ động trong công tác phối hợp, chưa có sự nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề phát sinh. Việc xử lý trách nhiệm, kỷ luật cán bộ thực hiện còn chậm, chưa nghiêm, chưa tương xứng với sai phạm và hậu quả gây ra. Việc thi hành một số bản án hành chính liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị thuộc nhiều cấp quản lý khác nhau, do vậy, tiến độ thi hành án còn chậm so với quy định.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Năm 2018 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng – năm thứ ba thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu Kế hoạch năm 2018, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra; tiếp tục năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết liệt hành động, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã đề ra; đồng thời, tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ đề cải cách hành chính của tỉnh năm 2018 là: *“Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong xây dựng nền hành chính phục vụ”*. Chủ động rà soát, đánh giá cụ thể kết quả từng chỉ tiêu, chỉ rõ những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế để có giải pháp thiết thực, hiệu quả thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra từ đầu năm, phân đầu hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong năm 2018.

2. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2018; Kế hoạch về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập⁸; Kế hoạch thực hiện tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả⁹.

Thuật), ông Bùi Đức Diên và bà Chu Thị Hồng Loan, ông Tạ Đình Vui, ông Nguyễn Hoàng Sang, ông Nguyễn Bá Triệu và bà Ngô Tú Trân (Tp. Buôn Ma Thuột), bà Xà Thị Mai (huyện Ea Kar), ông Phan Phụng Long (huyện Krông Pắc).

⁸ Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình số 26-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

⁹ Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 3/2/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14 và Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện

3. Xây dựng và thực hiện Chương trình hành động triển khai các Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII và các Nghị quyết của Quốc hội khóa XIV kỳ họp thứ 5 ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

4. Theo dõi sát diễn biến của thị trường, nền kinh tế để kịp thời đưa ra các giải pháp hiệu quả, phù hợp; thường xuyên rà soát, cập nhật kịch bản tăng trưởng theo từng ngành, lĩnh vực để đảm bảo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra. Tổ chức rà soát, đánh giá và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2019.

5. Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước, triệt để tiết kiệm chi. Đảm bảo thu đúng, thu đủ các khoản thuế theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; kiểm soát chặt chẽ tình hình khai thác, vận chuyển và mua bán các loại khoáng sản.

6. Tập trung phát triển sản xuất theo chiều sâu, nhất là đối với ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, ngành nông nghiệp; phòng, chống ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; có giải pháp mở rộng, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, mở rộng xuất khẩu; đặc biệt là đối với mặt hàng nông sản.

7. Tăng cường thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư; tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân gây chậm trễ trong việc thực hiện Kế hoạch đầu tư công và gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân. Tích cực giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp; tăng cường kiểm tra, thanh tra công tác đấu thầu, chuẩn hóa hoạt động đấu thầu tại các đơn vị. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn nhà nước theo Kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Thực hiện tốt công tác dự báo thời tiết và phòng chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, mực nước sông, suối, hồ, đập để có kế hoạch tích nước cho mùa khô 2019 và đảm bảo an toàn cho các hồ, đập, các công trình thủy lợi trong mùa mưa bão.

9. Thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là chính sách đối với người có công. Bảo đảm chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân, phòng, chống dịch bệnh và bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục. Tập trung chuẩn bị nội dung để tổ chức Lễ hội cà phê năm 2019 và triển khai các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch nhân dịp tổ chức Lễ hội.

10. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đối với các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả được ban hành tại Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018.

Tập trung theo dõi, đôn đốc thực hiện các Kết luận sau thanh tra; làm tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Giải quyết triệt để các vấn đề vướng mắc đối với việc thi hành các bản án đã có hiệu lực và giải quyết những tồn tại trong việc sử dụng biên chế viên chức, hợp đồng lao động trên địa bàn tỉnh. Chuẩn bị nội dung giải trình các vấn đề mà cử tri, đại biểu HĐND quan tâm, nhất là các vấn đề nổi cộm được dư luận quan tâm. Triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

11. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện các giải pháp nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Chỉ đạo khắc phục các yếu kém; phấn đấu duy trì, cải thiện và tăng điểm chỉ số PCI, chỉ số PAPI, Par Index của tỉnh trong năm 2018.

12. Tăng cường đảm bảo an ninh khu vực biên giới. Tập trung đấu tranh, ngăn chặn các âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, giữ gìn an ninh chính trị, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

13. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, HĐND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức, đoàn thể; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh 6 tháng đầu năm 2018; phương hướng chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2018. /u

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- VP Bộ Tư lệnh QK5;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Các Đoàn thể cấp tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP HĐND tỉnh;
- Đảng ủy khối DN, cơ quan DCĐ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph 170b)

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Bùi Hồng Quý

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG CHƯA THỰC HIỆN TRONG CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH
QUÝ I VÀ QUÝ II/2018
(Cập nhật đến 15h00 ngày 09/6/2018)

TT	Nội dung văn bản	Cơ quan chủ trì	Thời gian trình, ban hành	Thẩm quyền ban hành			Phòng theo dõi, đơn đốc thực hiện	Ghi chú
				UBND tỉnh Tỉnh ủy	UBND tỉnh HĐND tỉnh	UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh		
1	Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 (cấp huyện)	Sở TNMT	Tháng 1			X		Đang chờ Chính phủ phê duyệt (cấp tỉnh) Công văn số 833/STNMT-VP ngày 19/4/2018
2	Phê duyệt những khu vực khoáng sản không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2018	Sở TNMT	Tháng 1			X		Công văn số 933/UBND-TH ngày 31/01/2018
3	Kế hoạch triển khai Đề án rà soát đánh giá tiềm năng phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến 2020 lĩnh vực chế biến nông lâm thủy sản (theo Quyết định 2248/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh)	Sở NNPTNT	Tháng 3			X	NNMT	Công văn số 2428/UBND-TH ngày 30/3/2018
4	Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện đề án xây dựng xã hội học tập	Sở GDĐT	Tháng 4, 5			X	KGVS	Công văn số 33/SGDĐT-VP ngày 08/01/2018
5	Ban hành Quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận tải hành khách đáp ứng nhu cầu đi lại của người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở GTVT	Tháng 5			X	CN	Công văn số 1974/SGTVT-VP ngày 08/12/2017
6	Triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 07/11/2011 của Tỉnh ủy về huy động vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2011-2020	Ban Dân tộc tỉnh	Quý I-II			X	KGVS	Công văn số 14/BDT-VP ngày 09/01/2018
7	Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Tiêu dự án nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở thuộc Chương trình 135 năm 2018	Ban Dân tộc tỉnh	Quý II			X		Công văn số

8	Bổ sung thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Ban Dân tộc tỉnh	Quý II			X	KGVX	687/BDT-VP ngày 07/12/2017
9	Quyết định ban hành Quy chế quản lý và hoạt động cung cấp thông tin trên hệ thống Cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở TTTT	Quý II			X	KGVX	Công văn số 30/STTTT-CNTT ngày 11/01/2018
10	Quyết định ban hành Quy chế sử dụng nguồn vốn huy động khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý II			X	TH	Công văn số 2328/SKHĐT-TH ngày 27/11/2017
11	Đề án xây dựng mô hình trải nghiệm gắn với bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa số 04 Nguyễn Du (Biệt điện Bảo Đại)	Sở VH TTDL	Quý II			X	KGVX	Công văn số 35/SVHTTDL-VP ngày 10/01/2018
12	Đề án trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Nhà đày Buôn Ma Thuột	Sở VH TTDL	Quý II			X		
13	Đề án Khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản tỉnh Đắk Lắk (Đề nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt)	Sở Công Thương	Quý II			X	NNMT	Công văn số 28/SCT-VP ngày 08/01/2018
14	Nghị quyết về cơ chế, chính sách thu hút vốn đầu tư xã hội hóa vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Quý II		X		TH, CN	Kế hoạch số 10611/KH-UBND ngày 29/12/2017
15	Hợp Hội đồng Quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh	Sở GTVT	Tháng 6			X	KT	Công văn số 1974/SGTVT-VP ngày 08/12/2017
16	Đề án Xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành Đô thị thông minh (BMT - Smart City) giai đoạn 2018 - 2020 tầm nhìn đến 2025	Sở TTTT	Tháng 6		X		KGVX	Công văn số 905/STTTT-KHTC ngày 28/11/2017
17	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn; cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở TTTT	Tháng 6			X		
18	Trình Bộ Nội vụ phân loại đơn vị hành chính cấp huyện (Đề nghị Bộ Nội vụ phê duyệt)	Sở Nội vụ	Tháng 6			X	TH	Công văn số 1808/SNV-VP ngày 24/11/2017
19	Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã	Sở Nội vụ	Tháng 6			X		

20	Tổ chức kiểm tra công tác thi đua khen thưởng đối với các Cụm, Khối thi đua do tỉnh tổ chức	Sở Nội vụ	Tháng 6			X	TH	Công văn số 1808/SNV-VP ngày 24/11/2017
21	Xây dựng kế hoạch hành động giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn và nâng cao trữ lượng các bon rừng (REDD+) giai đoạn năm 2018 - 2030	Sở NNPTNT	Tháng 6			X	NNMT	Công văn số 2694/SNN-KHTC ngày 27/11/2017
22	Xây dựng Dự án đầu tư các mô hình Hợp tác xã kiểu mới liên kết chuỗi với doanh nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, tiêu chuẩn an toàn, xây dựng thương hiệu và tiêu thụ sản phẩm	Sở NNPTNT	Tháng 6			X	KT	Công văn số 2694/SNN-KHTC ngày 27/11/2017
23	Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật	Sở Tư pháp	Tháng 6			X	NC	Công văn số 764/STP-VP ngày 07/12/2017
24	Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về An toàn, vệ sinh lao động	Sở LĐTBXH	Tháng 6, 7			X	KGVX	Công văn số 553/SLĐTBXH-VLATLĐ ngày 05/4/2018
25	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thống kê về thực trạng kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Ban Dân tộc tỉnh	Quý II-III			X		Công văn số 687/BDT-VP ngày 07/12/2017
26	Thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào DTTS” năm 2018	Ban Dân tộc tỉnh	Quý II-III			X		

PHỤ LỤC 2

**ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐẾN QUÝ II/2018
(Cập nhật đến 10h00 ngày 06/7/2018)**

TT	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan chủ trì	Thời gian trình, ban hành	Thẩm quyền ban hành			Phòng theo dõi, đôn đốc thực hiện	Ghi chú
				UBND tỉnh trình Tỉnh ủy	UBND tỉnh trình HĐND tỉnh	UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh		
I	Đưa ra khỏi chương trình công tác							
1	Quyết định ban hành quy định tạm thời quản lý các hoạt động tổ chức và khai thác kinh doanh du lịch mạo hiểm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở VH TTDL	Quý I			X	KG V X	Báo cáo số 1132/BC-SVH TTDL ngày 18/6/2018
2	Quy hoạch phát triển các sản phẩm cơ khí chủ yếu tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 (Đề nghị Bộ Công thương phê duyệt)	Sở Công Thương	Quý II			X	CN	Công văn số 4324/UBND-TH ngày 30/5/2018
3	Nghị quyết quy định đội ngũ cộng tác viên làm công tác gia đình tại thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở VH TTDL	Quý III, IV		X		TH	Báo cáo số 1132/BC-SVH TTDL ngày 18/6/2018
4	Ngày hội văn hóa các dân tộc tỉnh Đắk Lắk	Sở VH TTDL	Tháng 4			X	KG V X	
5	Xây dựng Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo dục	Sở Nội vụ	Tháng 4			X	TH	Công văn số 943/SNV-VP ngày 26/6/2018
6	Hoàn thiện quy hoạch: Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.	Sở NNPTNT	Tháng 4		X		NNMT	Công văn số 1487/SNN-KHTC ngày 13/6/2018
7	Hoàn thiện Quy hoạch phát triển chăn nuôi giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Đắk Lắk	Sở NNPTNT	Tháng 4		X			
8	Hoàn thiện Quy hoạch phát triển ngành thủy sản Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	Sở NNPTNT	Tháng 4		X			
9	Kế hoạch xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu cho các sản phẩm nông sản chủ lực sản xuất theo VietGAP, mô hình chuỗi tỉnh Đắk Lắk đến 2020	Sở NNPTNT	Tháng 4			X	KT	

10	Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2035	Sở VH TTDL	Tháng 6			X	KG V X	Báo cáo số 1132/BC-SVHTTDL ngày 18/6/2018
11	Tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 của ngành Nội vụ	Sở Nội vụ	Tháng 6			X	TH	Công văn số 943/SNV-VP ngày 26/6/2018
12	Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2018 và triển khai phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018	Sở Nội vụ	Tháng 6			X		
13	Xây dựng Quy hoạch cánh đồng lớn giai đoạn cần xác định lại giai đoạn định hướng đến năm 2030 tỉnh Đắk Lắk	Sở NNPTNT	Tháng 9		X		NNMT	Công văn số 1487/SNN-KHTC ngày 13/6/2018
14	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	Sở NNPTNT	Tháng 10			X		
15	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển chăn nuôi giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Đắk Lắk	Sở NNPTNT	Tháng 10			X		
16	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển ngành thủy sản Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh	Sở NNPTNT	Tháng 10			X		
17	Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo dục	Sở Nội vụ	Tháng 10			X	TH	Công văn số 943/SNV-VP ngày 26/6/2018
II Bổ sung vào chương trình công tác								
18	Tổ chức họp Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2018	Sở Nội vụ	Tháng 6			X	TH	Công văn số 943/SNV-VP ngày 26/6/2018
19	Xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật bãi bỏ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh về ban hành quy định quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn; cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh	Sở TTTT	Tháng 10			X	KG V X	Công văn số 535/STTT-BCVT ngày 25/6/2018
III Điều chỉnh thời gian ban hành								
20	Kế hoạch trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2019	Sở KHĐT	Năm 2018			X	TH	Công văn số 1341/SKHĐT-DN ngày 20/6/2018
21	Nghị quyết phê duyệt danh mục các tập quán tốt đẹp về hôn nhân và gia đình của dân tộc Êđê và M'ông	Sở Tư pháp	Năm 2018		X		NC	Công văn số 4677/UBND-NC ngày 12/6/2018

22	Tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên	Sở Nội vụ	Quý IV			X	TH	Công văn số 943/SNV-VP ngày 26/6/2018
23	Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã	Sở Nội vụ	Quý IV			X	TH	Công văn số 943/SNV-VP ngày 26/6/2018
24	Trình Bộ Nội vụ phân loại đơn vị hành chính cấp huyện	Sở Nội vụ	Quý IV			X		
25	Tổ chức kiểm tra công tác thi đua khen thưởng đối với các Cụm, Khối thi đua do tỉnh tổ chức	Sở Nội vụ	Quý III			X	TH	
26	Quyết định thành lập khu công nghiệp Phú Xuân; thu hồi đất và giao đất cho nhà đầu tư; quy hoạch quỹ đất xây dựng nhà ở cho công nhân	BQL CKCN tỉnh	Quý III			X	CN, NNMT	Báo cáo số 247/BC-KCN ngày 20/6/2018
27	Tổ chức thực hiện xét chuyên viên chức sang công chức	Sở Nội vụ	Tháng 8			X	TH	Công văn số 943/SNV-VP ngày 26/6/2018
28	Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 11/7/2016 của UBND tỉnh về quy định thực hiện hiệu quả nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	Sở VH TTDL	Tháng 7			X	KGVX	Báo cáo số 1132/BC-SVHTTDL ngày 18/6/2018

PHỤ LỤC 3

ĐƠN ĐỐC CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH GIAO
(Quy chế 45 - Cập nhật đến 15h00 ngày 07/6/2018)

STT	Số văn bản	Ngày tháng ban hành	Nội dung	Cơ quan chủ trì giải quyết	Thời hạn giải quyết	Tình trạng văn bản
1.	2473/UBND-TH 2302/UBND-TH	02/4/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất phương án xử lý trong trường hợp dự án không còn phù hợp theo quy định của Luật Đầu tư năm 2014 và xây dựng Danh mục dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2016 - 2020	Sở KHĐT	17/4/2018	Chưa thực hiện
2.	2768/UBND-TH	10/4/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chương trình mục tiêu đầu tư hạ tầng khu kinh tế ven biển, khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2016-2020	Sở KHĐT	Trong tháng 4/2018	Chưa thực hiện
3.	09/TB-UBND	15/01/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tiến độ thực hiện 6 dự án (1. Dự án đô thị sinh thái văn hóa cà phê Suối Xanh, TP. BMT; 2. Dự án đầu tư trang trại và phát triển chăn nuôi gia súc kết hợp du lịch sinh thái tại xã Krông Á, huyện M'Đrắk; 3. Dự án Khu du lịch Cụm thác Dray Sáp thượng và thác Dray Nur tại huyện Krông Ana; 4. Dự án khu danh lam thắng cảnh Đồi Cư H'lâm tại trấn trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar; 5. Dự án Nhà khách Trung Nguyên tại phường Tân Lợi, TP. BMT; 6. Dự án Nhà máy sơ chế cà phê nhân tại Cụm công nghiệp Tân An) của Công ty Cổ phần cà phê Trung Nguyên đang triển khai và đề xuất xử lý (nếu có)	Sở KHĐT	Trong tháng 02/2018	Chưa thực hiện
4.	3825/UBND-TH	15/5/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, lập danh mục các dự án chậm tiến độ thực hiện theo Quyết định chủ trương đầu tư đã được UBND tỉnh cấp	Sở KHĐT		Chưa thực hiện
5.	136/TB-UBND	07/6/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo chính thức bằng văn bản đối với dự án Sân vận động trung tâm thuộc Khu liên hợp Thể dục - thể thao vùng Tây Nguyên (dự án PPP). Hoàn thiện nội dung dự thảo Quy chế hoạt động Tổ công tác PPP và thông báo phân công nhiệm vụ cho các Thành viên của Tổ công tác PPP	Sở KHĐT	11/6/2018	Chưa thực hiện
6.	4490/UBND-TH	05/6/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tiến độ thực hiện của các dự án trên địa bàn tỉnh liên quan đến Thư góp ý của ông Nguyễn Công Cứ	Sở KHĐT	15/6/2018	Chưa thực hiện

7.	3475/UBND-KT	04/05/2018	Xử lý đơn kiến nghị của các HTX trên địa bàn huyện Krông Pắc	Sở TC, UBND Krông Pắc	25/5/2018	Chưa thực hiện
8.	3681/UBND-KT	11/05/2018	Ý kiến đối với việc xây dựng Quyết định ban hành quy chế mua sắm TSTT trên địa bàn tỉnh	Sở Tài chính	30/5/2018	Chưa thực hiện
9.	3878/UBND-KT	17/05/2018	Xử lý nội dung khiếu nại của bà Võ Thị Phương Thảo	UBND TP.BMT	23/5/2018	Chưa thực hiện
10.	4159/UBND-KT	24/05/2018	Xử lý đơn của công dân Võ Thị Thanh	UBND TP.BMT	15/6/2018	Chưa thực hiện
11.	2647/UBND-NNMT	06/4/2017	Đề nghị báo cáo kết quả rà soát, đăng ký các khu vực tập kết cát trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	15/4/2018	Chưa thực hiện
12.	3142/UBND-NNMT	20/4/2018	Đề nghị báo cáo kết quả lắp đặt trạm cân và camera giám sát đối với các đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	05/5/2018	Chưa thực hiện
13.	2650/UBND-NNMT	06/4/2018	Đề nghị kiểm tra, rà soát một số nội dung đối với Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tuy nhiên, đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2018.	Sở Tài nguyên và Môi trường		Chưa thực hiện
14.	4941/UBND-NN&MT	19/6/2018	Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan chỉ đạo các chủ rừng: Giám đốc các doanh nghiệp Công ty TNHH MTV, HTV Lâm nghiệp; các Công ty tư nhân, Chủ dự án ...; Giám đốc các vườn Quốc gia; Ban quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng tổ chức họp phân tích, đánh giá các mặt làm được, chưa được; xác định tồn tại, hạn chế. Trên cơ sở đó tổ chức kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm theo đúng quy định của pháp luật (tại điểm a, khoản 2, Công văn nêu trên)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	29/6/2018	Chưa thực hiện
15.	142/TB-UBND	14/6/2018	Trong Thông báo kết luận liên quan đến giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện xây dựng công trình Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, tại Mục 2.1 UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ thực hiện: - Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nội vụ, Tư pháp, Kho bạc nhà nước tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Công an tỉnh, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh; UBND các huyện: Ea Kar, M'Đrăk, Krông Pắc, Krông Bông và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban	Sở Nội vụ	25/6/2018	Chưa thực hiện

			<p>hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo và thành lập Tổ giúp việc của Ban chỉ đạo thực hiện giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng di dân và tái định cư dự án Hồ chứa nước Krông Pách Thượng, trước ngày 20/6/2018. (Sau khi kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thì Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành ngay Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo).</p> <p>- Chịu trách nhiệm chính, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, các Sở, ngành, đơn vị liên quan xem xét kiến nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông nông nghiệp và phát triển nông thôn đối với việc thành lập Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng cấp tỉnh; thành lập Hội đồng thẩm định cấp tỉnh đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.</p>			
16.	5239/UBND-CN	28/6/2018	<p>Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, UBND thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, định hướng phát triển của đô thị để xem xét, rà soát, đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương: Lập quy hoạch, lập dự án đầu tư cơ sở hạ tầng tạo quỹ đất, bán đấu giá tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại mục 2 Công văn số 2697/UBND-CN.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	05/7/2018	Chưa thực hiện
17.	148/TB-UBND	21/6/2018	<p>Giao UBND thành phố Buôn Ma Thuột đề xuất nội dung liên quan về di dời tuyến điện xây dựng tạm trên đường Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột</p>	UBND TP. BMT	30/6/2018	Chưa thực hiện
18.	4579/UBND-CN	07/6/2018	<p>Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung tại Mục II Công văn số 3387/BCT-ĐL ngày 02/5/2018 của Bộ Công Thương về việc triển khai thực hiện Dự án Cấp điện nông thôn giai đoạn 2016-2020-EU tài trợ, đảm bảo quy định. Thời gian trước ngày 15/6/2018.</p>			
19.	135/UBND-TH	25/5/2018	<p>Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát làm rõ từng vị trí việc làm thực tế so với vị trí việc làm so với quy định của các giáo viên đang làm việc theo chế độ Hợp đồng lao động trên địa bàn tỉnh</p>	Sở Nội vụ	25/6/2018	Chưa thực hiện